

Số: 58/2017/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 12 năm 2017

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NGÃI	
Số :.....6604.....	
ĐẾN Ngày :.....12.....12.....17.....	
Chuyển:.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

NGHỊ QUYẾT
Về hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế giai đoạn 2018 - 2020
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 8

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;*
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;*
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;*
- Căn cứ Thông tư 02/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020;*
- Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 -2020;*
- Xét Tờ trình số 228/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cho các đối tượng quy định tại

điểm c khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế và khoản 7 Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thực hiện chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016 - 2020.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không thiếu hụt bảo hiểm y tế); Người thuộc hộ gia đình cận nghèo; Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình; Học sinh, sinh viên con thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 60% trở xuống; Học sinh, sinh viên là con gia đình đông con và gặp nhiều khó khăn về kinh tế.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế

1. Hỗ trợ 30% tiền đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không thiếu hụt bảo hiểm y tế).

2. Hỗ trợ 30% tiền đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo.

3. Hỗ trợ 20% tiền đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

4. Hỗ trợ 30% tiền đóng bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên là con thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 60% trở xuống.

5. Hỗ trợ 20% tiền đóng bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên là con gia đình đông con và gặp nhiều khó khăn về kinh tế.

Điều 3. Thời điểm áp dụng hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách tỉnh;
2. Nguồn quỹ kết dư bảo hiểm y tế hằng năm (nếu có);
3. Các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đại biểu ĐBQH bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, BVHXXH (1). tqth 180.

CHỦ TỊCH



Bùi Thị Quỳnh Vân